BTVN: THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA VÀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG

CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

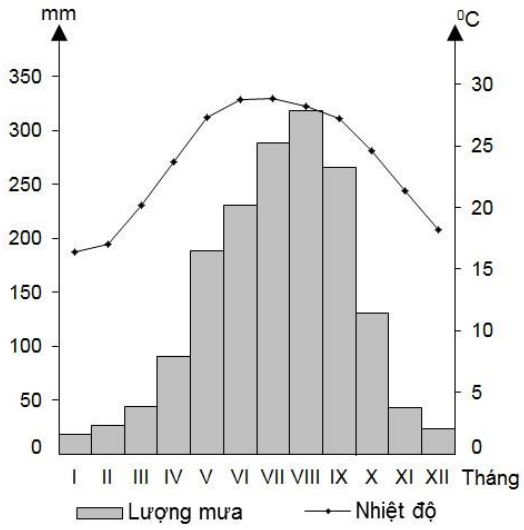
MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được các biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa thông qua khí hậu và các thành phần tự nhiên khác.*
- ✓ *Phân tích được ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất và đời sống.*
- ✓ *Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày đặc điểm thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.*

Câu 1: (ID: 464700) Về mùa đông, từ Đà Nẵng trở vào Nam loại gió nào sau đây chiếm ưu thế?

A. Gió mùa Đông Bắc
B. Gió phơn Tây Nam
C. Tín phong bán cầu Bắc
D. Tín phong bán cầu Nam.

Câu 2: (ID: 464701) Cho biểu đồ về nhiệt độ và lượng mưa trung bình tháng ở Hà Nội



Hãy cho biết nhận xét nào sau đây không đúng về nhiệt độ, lượng mưa ở Hà Nội?

A. Chế độ mưa có sự phân mùa.
B. Nhiệt độ tháng XII dưới 15^0C.
C. Tháng I có lượng mưa ít nhất.
D. Nhiệt độ các tháng không đều.

Câu 3: (ID: 464702) Mưa vào mùa hạ ở nước ta (trừ Trung Bộ), nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động của

A. gió mùa Tây Nam và gió Tín phong.
B. gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới.
C. gió Tín phong và dải hội tụ nhiệt đới
D. gió mùa Tây Nam và gió mùa Đông Bắc

Câu 4: (ID: 464703) Nguyên nhân chủ yếu khiến sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là

A. lượng mưa lớn. **B.** xâm thực mạnh. **C.** mưa phân mùa **D.** vị trí giáp biển.

Câu 5: (ID: 464704) Ở nước ta, địa điểm có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cách xa nhau nhất là

A. điểm cực Bắc **B.** điểm cực Tây **C.** điểm cực Đông. **D.** điểm cực Nam.

Câu 6: (ID: 464705) Đất feralit ở nước ta có đặc điểm nổi bật là

A. có màu đen, xốp, dễ thoát nước **B.** có màu đỏ vàng, chặt, phì nhiêu.

C. màu đỏ vàng, chua, nghèo mùn **D.** màu nâu, dễ thoát nước, tơi xốp.

Câu 7: (ID: 464706) Hạn chế lớn nhất về mặt tự nhiên ở vùng núi đá vôi nước ta là

A. dễ xảy ra hiện tượng lũ ống, lũ quét **B.** nguy cơ phát sinh động đất ở đứt gãy.

C. nguy cơ xảy ra cháy rừng về mùa khô **D.** có tình trạng thiếu nước vào mùa khô.

Câu 8: (ID: 464707) Đâu không là nguyên nhân khiến khí hậu nước ta có sự phân hoá theo vĩ độ?

A. Hình dáng lãnh thổ và các bức chắn địa hình chiều đông – tây.

B. Sự thay đổi về góc nhập xạ trong năm theo chiều bắc – nam.

C. Sự hoạt động của các luồng gió khác biệt về hướng, tính chất.

D. Hướng nghiêng địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.

Câu 9: (ID: 464708) Các loại đất của nước ta đa dạng, chủ yếu do sự tác động tổng hợp của

A. vị trí địa lí, hình dáng lãnh thổ, hoàn lưu khí quyển.

B. các loại đá mẹ, khí hậu, địa hình, sinh vật, con người.

C. hoàn lưu khí quyển, địa hình, mạng lưới sông ngòi.

D. con người, sinh vật, đặc điểm địa hình và ngoại lực

Câu 10: (ID: 464709) Hướng chảy của các sông lớn ở nước ta có sự khác biệt, chủ yếu do sự quy định của

A. hướng của địa hình. **B.** hướng nghiêng địa hình.

C. cấu tạo đá lòng sông. **D.** thảm thực vật, thổ nhưỡng.

Câu 11: (ID: 464710) Câu hát "Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây. Bên nắng đốt, bên mưa vây" nhắc đến sự tác động của loại gió nào đến nước ta?

A. Gió tín phong bán cầu Bắc **B.** Gió mùa từ áp cao Xibia

C. Gió tín phong bán cầu Nam. **D.** Gió tây nam từ vịnh Bengan.

Câu 12: (ID: 464711) Mùa mưa ở dải đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ chịu tác động chủ yếu của

A. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc, bão, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới.

B. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, gió đông bắc, bão, áp thấp nhiệt đới.

C. dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, bão, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

D. áp thấp nhiệt đới và bão, gió mùa Tây Nam, gió Tây và gió mùa Đông Bắc

Câu 13: (ID: 464712) Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ mưa chủ yếu do tác động của

A. Tín phong bán cầu Bắc, hoạt động của gió mùa, vị trí địa lí và địa hình.

B. gió mùa Tây Nam, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, vị trí địa lí.

C. gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, vị trí địa lí và địa hình núi.

D. gió tây nam thổi vào mùa hạ, vị trí địa lí, độ cao và hướng các dãy núi.

Câu 14: (ID: 464713) Bắc Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của

A. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc và dải hội tụ.

B. Tín phong bán cầu Bắc và địa hình vùng núi, áp thấp nhiệt đới và dải hội tụ.

C. gió mùa Tây Nam, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, dải hội tụ và bão.

D. gió mùa Tây Nam, gió Tây, địa hình núi, bão, áp thấp nhiệt đới và dải hội tụ.

Câu 15: (ID: 464714) Mùa khô ở miền Bắc nước ta không sâu sắc như miền Nam là do ở đây có

A. mưa phùn. **B.** sương giá. **C.** gió lạnh. **D.** tuyết rơi.

Câu 16: (ID: 464715) Đặc điểm nào sau đây đúng với chế độ mưa vùng ven biển Trung Bộ?

A. Mưa tập trung nhất vào mùa hạ

B. Mùa mưa dài nhất trong cả nước

C. Mưa đều giữa các tháng trong năm.

D. Mưa nhiều vào thời kì thu đông.

Câu 17: (ID: 464716) Nước ta tiếp giáp với Biển Đông, nên có

A. nhiệt độ trung bình cao.

B. độ ẩm không khí lớn.

C. địa hình nhiều đồi núi.

D. sự phân mùa khí hậu.

Câu 18: (ID: 464717) Loại gió nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?

A. Tín phong bán cầu Bắc

B. Gió phơn Tây Nam.

C. Gió mùa Tây Nam.

D. Gió mùa Đông Bắc

Câu 19: (ID: 464718) Gió mùa Đông Bắc làm cho khí hậu Bắc Bộ nước ta có

A. nhiều thiên tai lũ quét, lở đất.

B. thời tiết lạnh ẩm, mưa nhiều.

C. một mùa đông lạnh, ít mưa

D. nhiệt độ đồng nhất khắp nơi.

Câu 20: (ID: 464719) Sự phân hoá chế độ nhiệt trên lãnh thổ nước ta chủ yếu do sự tác động của

A. hoàn lưu khí quyển, các thiên tai, hướng các dãy núi, vị trí địa lí.

B. hình dáng lãnh thổ, hướng và độ cao địa hình, hoàn lưu khí quyển.

C. vị trí địa lí, địa hình bờ biển đa dạng, sự phân bố công trình đô thị.

D. sự đa dạng của địa hình, gió mùa mùa đông, đặc điểm vị trí địa lí.

Câu 21: (ID: 464720) Yếu tố ảnh hưởng trực tiếp khiến phần lớn sông ngòi nước ta mang đặc điểm nhỏ, ngắn và dốc là

A. hình dáng lãnh thổ và sự phân bố địa hình.

B. đặc điểm khí hậu và sự phân bố địa hình.

C. hình dáng lãnh thổ và sự phân mùa khí hậu.

D. đặc điểm địa hình, sinh vật và thổ nhưỡng.

Câu 22: (ID: 464721) Vào mùa đông, miền Bắc nước ta vẫn có những ngày trời nắng, thời tiết ổn định, nhiệt độ khá cao là do hoạt động của loại gió nào sau đây?

A. Gió mùa Đông Bắc

B. Gió mùa Tây Nam.

C. Tín phong bán cầu Bắc

D. Tín phong bán cầu Nam.

Câu 23: (ID: 464722) Trong nông nghiệp, thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện thuận lợi để

A. chủ động thực hiện các kế hoạch sản xuất mùa vụ.

B. thâm canh, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.

C. trồng các loại cây có nguồn gốc cận nhiệt, ôn đới.

D. phòng trừ sâu bệnh, dịch bệnh hại trên cây trồng.

Câu 24: (ID: 464723) Hoạt động ngoại lực đóng vai trò chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình nước ta hiện tại là

A. mài mòn và bồi tụ. **B.** xâm thực và bồi tụ. **C.** phong hoá, xâm thực **D.** xói mòn và rửa trôi.

Câu 25: (ID: 464724) Đất feralit ở nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do

A. quá trình phong hóa mạnh. **B.** sự tích tụ mùn mạnh mẽ.

C. chất badơ dễ tan bị rửa trôi. **D.** tích tụ ôxit sắt, ôxit nhôm.

Câu 26: (ID: 464725) Nguyên nhân chủ yếu khiến vùng cực Nam Trung Bộ có lượng mưa vào loại thấp nhất cả nước là

A. địa hình song song với hướng gió. **B.** địa hình nhiều cồn cát và đầm phá.

C. sự hoạt động của gió phơn tây nam. **D.** gió tín phong hoạt động mạnh mẽ.

Câu 27: (ID: 464726) Gió Tín phong Bắc bán cầu hoạt động ở nước ta đã gây ra mùa khô kéo dài cho khu vực nào sau đây?

A. Tây Bắc **B.** Tây Nguyên. **C.** Đông Bắc **D.** Trung Bộ.

Câu 28: (ID: 464727) Hàm lượng phù sa của sông ngòi nước ta lớn chủ yếu do

A. nước sông thay đổi theo mùa. **B.** mạng lưới sông ngòi dày đặc

C. tổng lưu lượng nước sông lớn. **D.** xâm thực mạnh ở vùng đồi núi.

Câu 29: (ID: 464728) Tính chất thất thường của khí hậu nước ta chủ yếu do

A. địa hình phân hóa phức tạp. **B.** sự giao tranh của các khối khí.

C. ảnh hưởng của biển Đông. **D.** hình dáng lãnh thổ kéo dài.

Câu 30: (ID: 464729) Sông ngòi ở khu vực nào sau đây thường có mùa lũ vào thời kì thu đông?

A. Đông Bắc, Tây Bắc **B.** Đông Trường Sơn. **C.** Đồng bằng Bắc Bộ. **D.** Đồng bằng Nam Bộ.

Câu 31: (ID: 464730) Ở nước ta, địa điểm có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh gần nhau nhất là

A. điểm cực Bắc **B.** điểm cực Nam. **C.** điểm cực Đông. **D.** điểm cực Tây.

Câu 32: (ID: 464731) Ở nước ta, quá trình hình thành đất feralit diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên

A. đá mẹ badơ. **B.** đá mẹ axit. **C.** loại đá vôi. **D.** vùng núi đá.

Câu 33: (ID: 464732) Nguyên nhân chủ yếu tạo ra đặc điểm của đất feralit: tầng đất dày, chua, màu đỏ vàng là

A. khí hậu phân hoá đa dạng. **B.** rừng lá rộng có diện tích lớn.

C. địa hình phân hoá đa dạng. **D.** khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 34: (ID: 464733) Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa Tây Nam vượt dãy Trường Sơn nhưng không gây nên hiện tượng fơn cho vùng ven biển Trung Bộ, chủ yếu do

A. tầng ẩm rất dày **B.** quãng đường đi dài. **C.** đổi hướng liên tục **D.** tốc độ rất lớn

Câu 35: (ID: 464734) Ở nước ta, mùa mưa ở miền Nam kéo dài hơn miền Bắc chủ yếu do

A. miền Nam có vị trí địa lí gần Xích đạo. **B.** sự hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.

C. sự hoạt động kéo dài của gió Tây Nam. **D.** gió tín phong bắc bán cầu hoạt động.

Câu 36: (ID: 464735) Yếu tố quan trọng để làm xuất hiện các trung tâm mưa ít, mưa nhiều ở nước ta là

A. vĩ độ. **B.** địa hình. **C.** biển Đông. **D.** gió mùa

Câu 37: (ID: 464736) Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc chủ yếu do

A. lượng mưa lớn, có sự phân hoá theo mùa **B.** nguồn nước bổ sung lớn từ ngoài lãnh thổ.

C. mưa lớn, địa hình bị cắt xẻ, nhiều đứt gãy. **D.** mưa lớn, địa hình bị mất lớp phủ thực vật.

Câu 38: (ID: 464737) Địa hình nước ta bị cắt xẻ mạnh, chủ yếu do

A. mưa nhiều, mạng lưới sông ngòi dày. **B.** tác động của sóng biển, thủy triều.

C. nền nhiệt độ cao, mất lớp phủ thực vật. **D.** nội lực, ngoại lực tác động mạnh mẽ.

Câu 39: (ID: 464738) Sông ngòi ven biển miền Trung nước ta có mùa lũ lệch về thu đông, chủ yếu do sự tác động của

A. độ dốc lòng sông và thảm thực vật. **B.** vị trí giáp biển, hoạt động của bão.

C. mạng lưới sông và áp thấp nhiệt đới. **D.** địa hình kết hợp hoàn lưu khí quyển.

Câu 40: (ID: 464739) Mùa mưa ở dải đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ chịu tác động chủ yếu của

A. áp thấp nhiệt đới và bão, gió mùa Tây Nam, gió Tây và gió mùa Đông Bắc

B. gió hướng đông bắc, gió mùa Tây Nam, dải hội tụ, bão và áp thấp nhiệt đới.

C. gió mùa Tây Nam, áp thấp nhiệt đới, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

D. dải hội tụ, Tín phong bán cầu Bắc và gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

Câu 41: (ID: 464740) Nam Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của

A. gió mùa Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc, bão, dải hội tụ, áp thấp nhiệt đới

B. bão, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, gió mùa Tây Nam và gió phơn Tây Nam

C. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc và dải hội tụ.

D. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

Câu 42: (ID: 464741) Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của

A. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

B. các gió hướng tây nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.

C. địa hình núi đồi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm

D. dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc

Câu 43: (ID: 464742) Nguyên nhân chủ yếu làm sông ngòi nước ta có tổng lưu lượng nước lớn là

A. Mưa lớn và nguồn nước từ ngoài lãnh thổ chảy vào.

B. Lượng mưa lớn trên đồi núi dốc, ít lớp phủ thực vật.

C. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp và lượng mưa lớn.

D. Thảm thực vật có độ che phủ cao và lượng mưa lớn.

Câu 44: (ID: 464743) Nguyên nhân nào sau đây làm cho tháng mưa lớn nhất ở Nam Bộ nước ta đến muộn hơn so với Bắc Bộ?

A. Vị trí Nam Bộ xa chí tuyến Bắc và gần xích đạo hơn.

B. Dải hội tụ nhiệt đới hoạt động ở Nam Bộ muộn hơn.

C. Gió ẩm từ Bắc Ấn Độ Dương đến Nam Bộ sớm hơn.

D. Gió mùa tây nam hoạt động ở Nam Bộ lâu dài hơn.

Câu 45: (ID: 464744) Loại gió nào sau đây gây mưa lớn cho Nam Bộ nước ta vào giữa và cuối mùa hạ?

A. Gió mùa Tây Nam. **B.** Tín phong bán cầu Bắc

C. Gió phơn Tây Nam. **D.** Gió mùa Đông Bắc

Câu 46: (ID: 464745) Gió fơn Tây Nam làm cho khí hậu vùng đồng bằng ven biển Trung Bộ nước ta có

A. mưa nhiều vào thu đông. **B.** lượng bức xạ mặt trời lớn.

C. thời tiết đầu hạ khô nóng. **D.** hai mùa khác nhau rõ rệt.

Câu 47: (ID: 464746) Ở nước ta đất feralit chiếm phần lớn diện tích chủ yếu là do

A. địa hình đồi núi thấp và khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa

B. vùng đồi núi có độ dốc lớn và có tổng lượng mưa lớn.

C. mạng lưới sông ngòi dày đặc và địa hình nhiều đồi núi.

D. xâm thực mạnh ở đồi núi và bồi tụ nhanh ở đồng bằng.

Câu 48: (ID: 464747) Chênh lệch lũ - cạn trong chế độ nước sông ở miền Bắc không sâu sắc như ở miền Nam là do

A. có mưa phùn thời kì mùa đông nên sông không quá cạn.

B. nguồn nước ngầm phong phú nhờ diện tích rừng tăng lên.

C. được sự điều tiết hợp lí của các hồ nước ở thượng nguồn.

D. mạng lưới sông ngòi dày đặc, có nhiều phụ lưu, ít chi lưu.

Câu 49: (ID: 464748) Địa hình cac-xtơ ở nước ta được hình thành chủ yếu ở vùng

A. núi thấp. **B.** núi đá vôi. **C.** cửa sông. **D.** đầm phá.

Câu 50: (ID: 464749) Biểu hiện của sông ngòi nước ta do chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa là

A. phần lớn sông đều ngắn, dốc, dễ gây nên lũ lụt. **B.** sông có lượng nước lớn, chế độ nước theo mùa

C. lượng nước các sông phân bố đều giữa các mùa **D.** phần lớn sông có hướng chảy tây bắc - đông nam.

Câu 51: (ID: 703416) **Cho bảng số liệu dưới đây, hãy chọn đúng hoặc sai:**

Số giờ nắng, nhiệt độ, lượng mưa và độ ẩm không khí năm 2021 của một số trạm khí tượng nước ta.

Trạm khí tượng	Tổng số giờ nắng năm *(giờ)*	Nhiệt độ trung bình *(°C)*			Tổng lượng mưa năm *(mm)*	Độ ẩm trung bình năm *(%)*
		Tháng 1	Tháng 7	Năm		
Lạng Sơn (tỉnh Lạng Sơn)	1 561	13,1	21,7	21,3	1 318,2	82,5
Láng (thành phố Hà Nội)	1 489	16,6	29,4	23,9	1 670,1	80,7
Huế (tỉnh Thừa Thiên Huế)	1 916	19,9	29,2	25,1	2 936,4	83,9
Cần Thơ (thành phố Cần Thơ)	2 524	25,4	26,9	25,9	1 671,7	83,4

(Nguồn: Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng – QCVN 02:2021/BXD)

a) Tổng số giờ nắng tăng dần từ Bắc vào Nam.

b) Nhiệt độ trung bình tháng 1, tháng 7 và trung bình năm tăng dần đều từ Bắc vào Nam.

c) Tổng lượng mưa năm lớn, có sự khác nhau giữa các địa điểm.

d) Nhiệt độ trung tháng 7 các địa điểm có sự khác nhau, tương đối cao và đều cao hơn 20 độ C.

Câu 52: (ID: 703418) **Cho bảng số liệu dưới đây, hãy chọn đúng hoặc sai:**

Nhiệt độ, biên độ nhiệt trung bình năm và số giờ nắng của một số trạm khí tượng

Trạm khí tượng	Nhiệt độ trung bình năm (°C)	Biên độ nhiệt trung bình năm (°C)	Số giờ nắng (giờ)
Hà Đông (Hà Nội)	23,7	12,6	1 478
Huế	25,1	9,4	1 916
Vũng Tàu	27,1	3,5	2 643

(Nguồn: Quy chuẩn Việt Nam, 2021)

a) Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ bắc vào nam.

b) Biên độ nhiệt trung bình năm giảm dần từ bắc vào nam.

c) Số giờ nắng tăng dần từ bắc vào nam.

d) Miền Nam có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn miền Bắc.

Câu 53: (ID: 703419) **Cho bảng số liệu dưới đây, hãy chọn đúng hoặc sai:**

Bảng 2.2. LƯỢNG MƯA VÀ ĐỘ ẨM TƯƠNG ĐỐI CỦA KHÔNG KHÍ TRUNG BÌNH NĂM Ở MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG

Trạm khí tượng	Lượng mưa trung bình năm *(mm)*	Độ ẩm tương đối của không khí trung bình năm *(%)*
Lạng Sơn (Lạng Sơn)	1 318	83
Láng (Hà Nội)	1 670	81
Huế (Thừa Thiên Huế)	2 936	84
Cà Mau (Cà Mau)	2 394	83

(Nguồn: Quy chuẩn kĩ thuật Quốc gia số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng)

a) Lượng mưa trung bình năm tương đối cao và có sự khác nhau giữa các địa điểm.

b) Độ ẩm tương đối của không khí trung bình năm đều ở mức tương đương nhau.

c) Lượng mưa trung bình năm tương đối cao và tăng đều từ bắc vào nam.

d) Độ ẩm thay đổi theo lượng mưa.

Câu 54: (ID: 703420) **Cho đoạn thông tin dưới đây, hãy chọn đúng hoặc sai:**

Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ đạo ở nước ta, hình thành các loại đất feralit đặc trưng cho vùng nhiệt đới ẩm gió mùa. Trong đó, các oxit sắt (Fe_2O_3), oxit nhôm (Al_2O_3) thường bị rửa trôi ít hơn các chất ba-dơ dễ tan và oxit si-lic (SiO_2) nên tỉ lệ tương đối của oxit sắt, oxit nhôm trong đất tăng lên, làm cho đất có màu đỏ vàng, đồng thời đất thường chua. Trên cả nước, nhóm đất feralit có diện tích lớn nhất, phân bố rất rộng rãi ở cả miền núi và rìa các đồng bằng.

a) Đất fe-ra-lit thường bị chua là do các chất ba-dơ dễ tan và oxit si-lic bị rửa trôi.

b) Việc tích tụ oxit sắt, oxit nhôm làm cho đất có màu đỏ vàng.

c) Từ điều kiện có nền nhiệt cao, ít mưa, ít ẩm làm cho quá trình phong hoá diễn ra mạnh mẽ.

d) Nhóm đất fe-ra-lit chỉ tập trung phân bố một số nơi ở vùng núi nước ta.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.C	2.B	3.B	4.C	5.D	6.C	7.D	8.D	9.B	10.A
11.D	12.A	13.A	14.C	15.A	16.D	17.B	18.A	19.C	20.B
21.A	22.C	23.B	24.B	25.D	26.A	27.B	28.D	29.B	30.B
31.A	32.B	33.D	34.A	35.C	36.B	37.C	38.D	39.D	40.B
41.D	42.D	43.A	44.B	45.A	46.C	47.A	48.A	49.B	50.B

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Từ Đà Nẵng trở vào Nam, loại gió chiếm ưu thế là Tín phong bán cầu Bắc. Gió này đem lại mưa cho vùng đón gió ven biển Trung Bộ, và là nguyên nhân chính gây nên mùa khô cho Tây Nguyên và Nam Bộ.

Chọn C.

Câu 2 (VD):

Phương pháp:

Kĩ năng nhận xét biểu đồ

Cách giải:

- A đúng: chế độ mưa có sự phân mùa (mùa mưa từ tháng 5 – 10, mùa khô từ tháng 11 – 4 năm sau)
- B không đúng: nhiệt độ tháng 12 trên 15^0C (khoảng 18^0C)
- C đúng: tháng 1 có lượng mưa ít nhất
- D đúng: nhiệt độ các tháng không đều nhau

Chọn B.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Mưa vào mùa hạ ở nước ta (trừ Trung Bộ), nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động của gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới.

Chọn B.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Chế độ nước sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mưa. Do vậy lượng mưa phân mùa dẫn đến mực nước sông cũng thay đổi theo mùa.

=> Nguyên nhân chủ yếu khiến sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do mưa theo mùa.

Chọn C.

Câu 5 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Quan sát đường chuyển động biểu kiến hằng năm của Mặt Trời, có thể thấy từ chí tuyến Bắc về xích đạo khoảng cách giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh càng xa dần.

=> Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên trong năm có 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh, càng xa về phía nam (về phía xích đạo) thời gian giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh càng cách xa nhau

=> Như vậy ở nước ta cực Nam là nơi có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cách xa nhau nhất.

Chọn D.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Đất feralit ở nước ta có đặc điểm nổi bật là màu đỏ vàng, đặc tính chua và nghèo mùn.

Chọn C.

Câu 7 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Hạn chế lớn nhất về mặt tự nhiên ở vùng núi đá vôi nước ta là có tình trạng thiếu nước vào mùa khô, do đặc tính đá vôi.

Do vùng cao nguyên đá vôi thường xuất hiện các vết nứt, nước mưa hay dòng chảy trên mặt đất nhanh chóng bị cuốn vào những vết nứt của núi đá mà chảy xuống dưới, tạo thành những "mạch" dẫn thẳng nước mưa xuống hệ thống hang hốc phía dưới, không để lại nước trên bề mặt, việc khoan đào lấy nước ngầm trên bề mặt ở những vùng này rất khó khăn, đặc biệt vào mùa khô.

Chọn D.

Câu 8 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nguyên nhân khiến khí hậu nước ta phân hóa theo vĩ độ (bắc – nam) là do:

- Hình dáng lãnh thổ kéo dài nên góc nhập xạ tăng dần từ bắc vào nam -> nhiệt độ tăng dần từ bắc vào nam => A, B đúng

- Do bức chắn địa hình dãy Bạch Mã chạy hướng đông – tây khiến gió mùa Đông Bắc bị chắn lại và gần như chỉ hoạt động ở miền Bắc => đem lại mùa đông lạnh cho miền Bắc, miền Nam nhiệt độ cao quanh năm, không có mùa đông lạnh.

=> C đúng

- Hướng nghiêng địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam chỉ có tác động khiến thiên nhiên vùng biển ảnh hưởng sâu không phải là nguyên nhân chủ yếu tạo nên sự phân hóa lãnh thổ theo vĩ độ.

Chọn D.

Câu 9 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Xem lại kiến thức bài 17 (trang 64 sgk Địa lí 10) – Các nhân tố hình thành đất

=> Các loại đất của nước ta đa dạng, chủ yếu do tác động tổng hợp của các loại đá mẹ, khí hậu, địa hình, sinh vật và con người. Nước ta có nguồn gốc đá mẹ phong phú, địa hình đa dạng (đồi núi, đồng bằng), sinh vật phong phú đa dạng, đặc biệt là khí hậu nhiệt đới ẩm với nguồn nhiệt - ẩm dồi dào là nhân tố thúc đẩy quá trình phong hóa, phân hủy đá mẹ diễn ra mạnh mẽ hơn, tạo nên sự phong phú về các loại đất, phổ biến là đất feralit.

Chọn B.

Câu 10 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Hướng chảy của địa hình quy định hướng của các con sông lớn ở nước ta. Địa hình nước ta có hai hướng chính, quy định 2 hướng chảy chính của sông ngòi là hướng tây bắc – đông nam (sông ngòi vùng Tây Bắc) và hướng vòng cung (sông ngòi vùng Đông Bắc và Đông Nam Bộ)

Chọn A.

Câu 11 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Câu hát "Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây. Bên nắng đốt, bên mưa vây" nhắc đến sự tác động của loại tây nam từ vịnh Bengan vào lãnh thổ nước ta vào đầu mùa hạ. Gió này có nguồn gốc từ khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương, di chuyển theo hướng tây nam xâm nhập trực tiếp và gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên (Đông Trường Sơn), khi vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt

– Lào, khi tràn xuống đồng bằng ven biển Trung Bộ thì trở nên khô nóng, gây hiện tượng phơn cho vùng này (Đông Trường Sơn).

Chọn D.

Câu 12 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

- Loại B, C do gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến chỉ gây mưa cho vùng đón gió ở phía tây và gây hiệu ứng phơn khô nóng cho dải đồng bằng ven biển phía đông.

- Loại D: do gió Tây chính là gió Tây Nam đầu mùa hạ, có tác động gây phơn khô nóng cho ven biển Bắc Trung Bộ.

- A đúng: mùa mưa ở dải đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ chịu tác động chủ yếu của gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc, bão, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới.

+ Gió mùa Tây Nam (giữa và cuối mùa hạ) cùng với bão và dải hội tụ, áp thấp nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu gây mưa cho 2 miền Nam – Bắc vào mùa hạ và mưa vào tháng 9 cho Trung Bộ.

+ Gió mùa Đông Bắc vào cuối mùa, thổi từ biển vào cũng đem lại mưa cho vùng đón gió ở ven biển Bắc Trung Bộ.

Chọn A.

Câu 13 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

- Loại B: vì chưa đủ ý, các loại gió này mới chỉ gây mưa ở sườn Tây dãy Trường Sơn

- Loại C: vì chưa đủ ý, các loại gió này mới chỉ gây mưa ở dải đồng bằng ven biển phía Đông.

- Loại D: vì chưa đủ ý, gió tây nam đầu mùa hạ chỉ gây mưa cho Nam Bộ và Tây Nguyên.

- A đúng: Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ mưa, chủ yếu do tác động của tín phong bán cầu Bắc, hoạt động của gió mùa, vị trí địa lí và địa hình.

+ Giữa sườn Đông Trường Sơn và sườn Tây Trường Sơn: gió tây nam đầu mùa gây mưa cho Tây Nguyên và Nam Bộ, do bức chắn địa hình dãy Trường Sơn Bắc, gió này gây hiệu ứng phơn cho đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ phía đông.

+ Gió mùa Tây Nam là nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho hai miền Nam – Bắc vào mùa hạ và mưa vào tháng 9 cho Trung Bộ.

+ Tín phong Bắc bán cầu và gió mùa Đông Bắc (cuối mùa đông) gây mưa cho vùng đón gió ở ven biển Trung Bộ, trong khi đó Nam Bộ và Tây Nguyên là mùa khô do bức chắn địa hình dãy Trường Sơn Nam.

+ Những khu vực địa hình núi cao đón gió đem lại lượng mưa rất lớn (trên 2800mm) ở nước ta gồm có bắc dãy Bạch Mã, khu vực núi Ngọc Linh, Móng Cái…

Chọn A.

Câu 14 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

- Loại A: vì Tín phong bán cầu Bắc có tính chất khô – nóng, gió này không phải là nguyên nhân gây mưa chủ yếu vào mùa hạ cho Bắc Bộ (chủ yếu gây mưa vào thu đông cho ven biển Trung Bộ)
- Loại B: vì địa hình vùng núi không phải là nguyên nhân gây mưa vào mùa hạ.
- Loại D: vì gió Tây gây phơn khô nóng cho ven biển phía Đông, không gây mưa.
- C đúng: Bắc Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ, chủ yếu do tác động của gió mùa Tây Nam và gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương (sườn tây dãy Trường Sơn), ngoài ra dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới cũng là nguyên nhân gây mưa lớn vào mùa hạ cho vùng này.

Chọn C.

Câu 15 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Mùa khô ở miền Bắc nước ta không khô hạn ở như ở miền Nam, chủ yếu do miền Bắc đón gió mùa Đông cuối đông lạnh ẩm.

Chọn A.

Câu 16 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Vùng ven biển Trung Bộ có mùa mưa tập trung vào thời kì thu đông, do đầu mùa hạ có gió phơn khô nóng và thời kì thu đông có bão, dải hội tụ và hướng gió đông bắc hoạt động mạnh đem lại mưa lớn.

Chọn D.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nước ta tiếp giáp biển Đông rộng lớn, là nguồn dự trữ nhiệt ẩm dồi dào => cung cấp độ ẩm và lượng mưa lớn.

Chọn B.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu nên có gió Tín phong bán cầu Bắc hoạt động quanh năm, gió này có tính chất khô – nóng.

Chọn A.

Câu 19 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Gió mùa Đông Bắc xuất phát từ áp cao Xi-bia ở lãnh thổ phía Bắc, thổi về nước ta theo hướng Đông Bắc, đem lại một mùa đông lạnh, ít mưa cho Bắc Bộ.

Chọn C.

Câu 20 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

- Loại A: do thiên tai mưa bão là hậu quả của sự thay đổi thất thường về thời tiết, đây không phải nhân tố tạo nên sự phân hóa chế độ nhiệt trên lãnh thổ.

- Loại C: địa hình bờ biển đa dạng không phải là nhân tố ảnh hưởng đến sự phân hóa chế độ nhiệt trên lãnh thổ nước ta.

- Loại D: sự đa dạng của địa hình không phải là nhân tố chủ yếu, gió mùa mùa đông chỉ làm giảm nhiệt => chưa đủ ý

- B đúng: Các nhân tố có tác động chủ yếu đến sự phân hóa chế độ nhiệt trên lãnh thổ nước ta là hình dáng lãnh thổ, hướng và độ cao địa hình, hoàn lưu khí quyển.

+ Hình dáng lãnh thổ kéo dài theo chiều bắc - nam => nhiệt độ tăng dần từ bắc vào nam (do góc nhập xạ tăng dần)

+ Khu vực núi cao nhiệt độ thấp hơn (Hoàng Liên Sơn) => do càng lên cao nhiệt độ càng giảm

+ Hướng núi kết hợp với hướng gió tạo nên sự phân hóa rõ rệt về chế độ nhiệt giữa các khu vực: miền Bắc chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc đem lại mùa đông lạnh, dãy Bạch Mã chắn gió mùa Đông Bắc khiến miền Nam không có mùa đông lạnh, nền nhiệt cao quanh năm. Dãy Trường Sơn Bắc chắn gió tây nam đầu mùa hạ gây hiệu ứng phơn khô nóng cho ven biển Trung Bộ ở phía đông.

Chọn B.

Câu 21 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Sông ngòi nước ta mang đặc điểm nhỏ, ngắn, dốc là do hình dáng lãnh thổ hẹp ngang, địa hình ¾ là đồi núi, phân bố tập trung ở vùng phía tây lãnh thổ.

Chọn A.

Câu 22 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Vào mùa đông, miền Bắc nước ta vẫn có những ngày trời nắng, thời tiết ổn định, nhiệt độ khá cao là do hoạt động của gió Tín phong bán cầu Bắc. Gió này có tính chất khô, nóng, hoạt động mạnh lên vào thời kì gió mùa suy yếu hoặc chuyển tiếp giữa 2 mùa gió.

Chọn C.

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa mang lại nền nhiệt độ cao, độ ẩm và lượng mưa lớn cho nước ta, tạo điều kiện để tiến hành thâm canh, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.

Chọn B.

Câu 24 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Hoạt động ngoại lực đóng vai trò chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình nước ta hiện tại là xâm thực và bồi tụ.

- Trên các sườn dốc mất lớp phủ thực vật, bề mặt địa hình bị cắt xẻ, đất bị xói mòn, rửa trôi, nhiều nơi trơ sỏi đá; ngoài ra hoạt động xâm thực rửa trôi mạnh cũng dẫn đến hiện tượng lũ quét, sạt lở đất đá vùng núi.
- Vùng đồng bằng được bồi bắp bởi phù sa do dòng chảy nước vận chuyển từ quá trình xâm thực ở miền đồi núi => hiện nay vùng đồng sông Cửu Long nước ta vẫn tiếp tục được mở rộng vê phía biển hằng năm.

Chọn B.

Câu 25 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Đất feralit nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do sự tích tụ ô-xít sắt và ô-xít nhôm.

Chọn D.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu khiến vùng cực Nam Trung Bộ có lượng mưa vào loại thấp nhất nước ta là do vùng có hướng địa hình song song với hướng gió đông bắc từ biển vào => do vậy vùng không đón gió từ biển vào, có lượng mưa rất thấp, khí hậu khô hạn kéo dài (Ninh Thuận, Bình Thuận).

Chọn A.

Câu 27 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Thời kì mùa đông, từ dãy Bạch Mã trở vào Nam gió mùa Đông Bắc hầu như không hoạt động, thay vào đó là sự tác động chủ yếu của Tín phong bán cầu Bắc từ biển vào => gió này gây mưa cho khu vực đón gió ở dải đồng bằng ven biển Trung Bộ, ngược lại là nguyên nhân gây khô hạn cho vùng Nam Bộ và Tây Nguyên (do ở vị trí sườn tây khuất gió)

Chọn B.

Câu 28 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Hàm lượng phù sa của sông ngòi nước ta lớn chủ yếu do quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi => sản phẩm phong hóa được vận chuyển theo dòng chảy sông ngòi về vùng hạ lưu, do vậy sông ngòi có hàm lượng phù sa lớn.

Chọn D.

Câu 29 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Tính thất thường của khí hậu nước ta chủ yếu là do sự giao tranh của các khối khí có tính chất ngược nhau. Hình thành nên các cơn bão nhiệt đới, dông, lốc…

Chọn B.

Câu 30 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Đông Trường Sơn (vùng ven biển Trung Bộ nước ta) là khu vực có mùa mưa lùi về thu đông (mưa lớn nhất vào tháng 9). Mà chế độ nước sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mưa => do vậy Đông Trường Sơn có mùa lũ vào thời kì thu đông, phù hợp với chế độ mưa của vùng.

Chọn B.

Câu 31 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Quan sát đường chuyển động biểu kiến hằng năm của Mặt Trời, có thể thấy xích đạo về chí tuyến Bắc khoảng cách giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh càng gần nhau.

=> Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên trong năm có 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh, càng về phía bắc (về phía chí tuyến bắc) thời gian giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh càng gần nhau hơn.

=> Như vậy ở nước ta cực Bắc là nơi có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh gần nhau nhất.

Chọn A.

Câu 32 (TH):

Phương pháp:

Kiến thức bài 10, trang 46 sgk Địa 12

Cách giải:

Ở nước ta, quá trình hình thành đất feralit diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên đá mẹ axit.

Chọn B.

Câu 33 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Đất feralit nước ta có đặc điểm: tầng đất dày, chua, màu đỏ vàng

=> Nguyên nhân chủ yếu do nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt - ẩm dồi dào khiến quá trình phong hóa diễn ra mạnh, tạo nên tầng đất dày, mưa lớn rửa trôi các chất ba-zơ dễ tan khiến đất chua và tích tụ ô-xit- sắt nhôm nên đất có màu đỏ vàng.

Chọn D.

Câu 34 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa Tây Nam vượt dãy Trường Sơn nhưng không gây hiện tượng phơn cho vùng ven biển Trung Bộ, chủ yếu do gió này có tầng ẩm rất dày, nên sau khi đã trút ẩm gây mưa cho sườn đón gió ở phía tây, gió này vượt qua dãy Trường Sơn vẫn còn lại hơi ẩm, không bị biến tính khô nóng.

Chọn A.

Câu 35 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Ở nước ta, mùa mưa ở miền Nam kéo dài hơn ở miền Bắc chủ yếu do sự hoạt động kéo dài của gió Tây Nam vào giữa và cuối mùa hạ.

Chọn C.

Câu 36 (VDC):

Phương pháp:

Xác định trên bản đồ Lượng mưa nước ta (Atlat trang khí hậu) các trung tâm mưa ít – mưa nhiều => từ đó liên hệ đặc điểm tự nhiên đặc trưng ở các khu vực đó.

Cách giải:

Nhân tố quan trọng làm xuất hiện các trung tâm mưa ít,mưa nhiều ở nước ta là địa hình.

- Những khu vực địa hình núi cao, đón gió là những trung tâm mưa lớn ở nước ta (Bắc dãy Bạch Mã, núi Ngọc Linh, Móng Cái, vùng núi cao Hà Giang…)
- Những khu vực có địa hình khuất gió, hướng địa hình song song hướng gió hoặc các thung lũng sâu kín gió thường có lượng mưa ít hoặc rất ít (các tỉnh cực Nam Trung Bộ, thung lũng sông Mã)

Chọn B.

Câu 37 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc, chủ yếu do nước ta có mưa lớn cung cấp lượng nước dồi dào cho dày chảy sông, kết hợp với địa hình bị cắt xẻ, nhiều đứt gãy tạo nên nhiều dòng chảy lớn nhỏ.

Chọn C.

Câu 38 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Địa hình nước ta bị cắt xẻ mạnh, nguyên nhân chủ yếu do tác động của các hoạt động nội lực làm nâng cao/ hạ thấp địa hình kết hợp với các hoạt động ngoại lực xâm thực, phá hủy bề mặt địa hình (trượt, lở đất, xói mòn, rửa trôi…)

Chọn D.

Câu 39 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Sông ngòi ven biển miền Trung có mùa lũ lệch về thu đông, chủ yếu do địa hình kết hợp với hoàn lưu khí quyển.

Đây cũng chính là nguyên nhân khiến mưa của vùng lùi về thu đông.

- Địa hình dãy Trường Sơn Bắc chắn gió tây nam đầu mùa hạ gây nên hiệu ứng phơn đầu hạ => khiến mùa mưa lùi về thu đông

- Vào thời kì thu đông, ven biển miền Trung đón các khối khí từ biển vào theo hướng đông bắc (tín phong bắc bán cầu), cùng với hoạt động của gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới, bão đem theo mưa lớn cho vùng này, mưa lớn nhất vào tháng 9 khiến thời kì mùa lũ của vùng cũng lùi về thu đông (gần với thời gian mùa mưa)

Chọn D.

Câu 40 (VDC):

Phương pháp:

Liên hệ hoạt động và tính chất của các hoàn lưu gió ở nước ta, sử dụng biện pháp loại trừ.

Cách giải:

- Loại A: Gió Tây là gió phơn Tây Nam khô nóng ở nước ta, gió này không đem lại mưa cho ven biển Trung Bộ.

- Loại C, D: gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến sau khi vượt dãy Trường Sơn Bắc tạo nên gió phơn khô nóng cho vùng ven biển Bắc Trung Bộ

- B đúng: mùa mưa ở dải đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ chịu tác động chủ yếu của các loại gió hướng đông bắc từ biển vào, gió mùa Tây Nam, dải hội tụ, bão và áp thấp nhiệt đới đem lại mưa lớn, kéo dài.

Chọn B.

Câu 41 (VDC):

Phương pháp:

Liên hệ hoạt động và tính chất của các hoàn lưu gió ở nước ta, sử dụng biện pháp loại trừ.

Cách giải:

- Loại A,C: tín phong bán cầu Bắc thổi từ biển vào bị chắn lại bởi dãy Trường Sơn Nam -> do vậy gió này là nguyên nhân tạo nền mùa khô cho Nam Bộ -> không gây mưa

- Loại B: gió phơn Tây Nam có tính chất khô nóng, không gây mưa, gió này chỉ hoạt động mạnh ở vùng ven biển Bắc Trung Bộ và phía nam Tây Bắc.

- D đúng: Nam Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của các nhân tố là: gió mùa Tây Nam vào giữa và cuối mùa hạ, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến cùng với hoạt đông của dải hội tụ nhiệt đới.

Chọn D.

Câu 42 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.

Khi Tây Nguyên, Nam Bộ đón các luồng gió hướng tây nam (gió tây nam đầu mùa hạ và gió mùa Tây Nam vào mùa hạ đem lại mưa lớn thì Đông Trường Sơn đang là mùa khô. Ngược lại Đông Trường Sơn đón các luồng gió hướng đông bắc từ biển vào (tín phong Bắc bán cầu, gió mùa Đông Bắc) thì Tây Nguyên – Nam Bộ là mùa khô.

Chọn D.

Câu 43 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu làm sông ngòi nước ta có tổng lưu lượng nước lớn là do nước ta có mưa lớn, kết hợp với nguồn nước lớn từ phía ngoài lãnh thổ chảy vào. Ví dụ sông Hồng và sông Mê Công nước ta đều bắt nguồn từ ngoài lãnh thổ và được cung cấp nguồn nước lớn từ vùng hạ nguồn phía bên ngoài.

Chọn A.

Câu 44 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Dải hội tụ nhiệt đới mang lại lượng mưa rất lớn cho khu vực nó đi qua.

Ở nước ta, do hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới chậm dần từ Bắc vào Nam khiến tháng mưa lớn nhất ở Nam Bộ nước ta đến muộn hơn so với Bắc Bộ.

Chọn B.

Câu 45 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Loại gió gây mưa lớn cho Nam Bộ nước ta vào giữa và cuối mùa hạ là gió mùa Tây Nam, gió này có nguồn gốc từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam vượt qua vùng biển xích đạo được tăng cường ẩm, gây mưa lớn và kéo dài cho vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

Chọn A.

Câu 46 (NB):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Gió phơn Tây Nam có tính chất khô, nóng, gió này đem lại thời tiết khô nóng cho vùng đồng bằng ven biển nước ta vào đầu mùa hạ.

Chọn C.

Câu 47 (VD):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Feralit là loại đất đặc trưng ở vùng đồi núi thấp nước ta, được hình thành trong điều kiện khí hậu có nền nhiệt - ẩm cao và mưa lớn.

=> Nước ta có địa hình đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích, cùng với khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa đem lại nhiệt độ- độ ẩm và lượng mưa lớn => thúc đẩy quá trình hình thành đất feralit diễn ra mạnh mẽ hơn. Do vậy feralit là loại đất chiếm phần lớn diện tích ở nước ta.

Chọn A.

Câu 48 (VDC):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Miền Bắc có mưa phùn vào thời kì cuối đông nên mùa khô ở miền này không quá sâu sắc => mùa khô vẫn có mưa (mặc dù lượng mưa không lớn) => chênh lệch lũ – cạn không quá sâu sắc như miền Nam.

Trong khi miền Nam có sự phân hóa mùa mưa – khô sâu sắc, mùa khô kéo dài và thiếu nước nghiêm trọng khiến nước sông hạ thấp => dẫn đến sự chênh lệch lũ – cạn của sông ngòi miền Nam sâu sắc hơn.

Chọn A.

Câu 49 (NB):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Ở vùng núi đá vôi nước ta, quá trình phong hóa hình thành những dạng địa hình cac-xtơ như hang động, suối cạn, thung khô.

Chọn B.

Câu 50 (TH):

Phương pháp:

SGK Địa lí 12, Địa lí tự nhiên.

Cách giải:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với lượng mưa lớn, chế độ mưa phân mùa nên sông ngòi nước ta cũng có lượng mưa lớn, chế độ nước sông theo mùa (theo sát nhịp điệu mưa theo mùa).

Chọn B.

Câu 51 (TH):

Phương pháp:

Dựa vào biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và bảng số liệu đã cho.

Cách giải:

a) Đúng vì càng vào nam góc nhập xạ càng lớn, càng gần xích đạo.

b) Sai vì nhiệt độ tháng 7 trên cả nước đều tương đồng nhau là ở mức cao (ngoại trừ một số địa điểm độ cao >2600m)

c) Đúng vì dựa vào bảng số liệu ta có thể thấy rõ sự khác nhau.

d) Đúng.

Câu 52 (VD):

Phương pháp:

Dựa vào biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và bảng số liệu đã cho.

Cách giải:

a) Đúng vì càng vào nam thì càng gần xích đạo, góc nhập xạ càng lớn nhiệt càng tăng.

b) Đúng vì càng vào nam thì càng gần xích đạo, góc nhập xạ càng lớn nhiệt càng tăng, nhiệt tăng thì mức độ chênh lệch giữa tháng cao nhất với tháng thấp nhất (biên độ nhiệt) càng thấp.

c) Đúng vì càng vào nam thì càng gần xích đạo, góc nhập xạ càng lớn, lượng nhiệt nhận được lớn.

d) Sai vì nhiệt độ trung bình năm của miền Nam cao hơn miền Bắc.

Câu 53 (VD):

Phương pháp:

Dựa vào biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và bảng số liệu đã cho.

Cách giải:

a) Đúng vì tại các trạm khí tượng ta thấy lượng mưa tương đối cao, cao đặc biệt là ở các sườn đón gió như ở Huế.

b) Đúng vì các địa điểm trên đề có độ ẩm tương đối từ 80 - 85% bằng mức trung bình cả nước.

c) Sai vì lượng mưa không thay đổi theo chiều vĩ độ giống nhiệt độ.

d) Sai vì dựa vào bảng số liệu ta thấy độ ẩm không phải thay đổi theo lượng mưa.

Câu 54 (VD):

Phương pháp:

Dựa vào thông tin trong đoạn văn và bài thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.

Cách giải:

a) Đúng vì đất fe-ra-lit thường bị chua là do các chất ba-dơ dễ tan và oxit si-lic bị rửa trôi.

b) Đúng vì đất fe-ra-lit có màu đỏ vàng là do sự tích tụ oxit sắt và oxit nhôm.

c) Sai vì quá trình phong hoá đất diễn ra mạnh mẽ do nước ta có nền nhiệt, ẩm cao.

d) Sai vì trên cả nước, nhóm đất feralit có diện tích lớn nhất, phân bố rất rộng rãi ở cả miền núi và rìa các đồng bằng.